TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 245/2020/QĐST-VHNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 21 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 610/2020/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu**:

Ông Phạm Hồng S, sinh năm 1978. Địa chỉ: Tổ A, Thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Tổ A, Thôn T , xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Hồng S tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2005, có tổ chức lễ cưới được hai bên gia đình đồng ý chúng tôi làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, thị trấn Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Quá trình sống chung, vợ chồng sống với nhau hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng về quan điểm sống không phù hợp tính cách nên vợ chồng không có sự gắn bó, yêu thương, tôn trọng nhau, bà T và ông S đã tự ý ly thân từ đầu năm 2020 đến nay, không còn ai quan tâm chăm sóc nhau, mạnh ai nấy sống. Bà T, ông S nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Qua bản ý kiến và trình bày của các đương sự tại buổi hòa giải đoàn tụ ngày 11 tháng 12 năm 2020, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời

sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Thị Thanh T và ông Phạm Hồng S thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà T, ông S có 02 con chung là Phạm Nguyễn Bảo K, sinh ngày 04 tháng 06 năm 2007 và Phạm Nguyễn A, sinh ngày 23 tháng 06 năm 2009. Sau khi ly hôn, bà T, ông S thỏa thuận như sau: bà Nguyễn Thị Thanh T sẽ trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). ông S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 20.000.000 đồng mỗi tháng (mỗi cháu 10.000.000/tháng) cho đến khi các con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2020

Sau khi ly hôn bà ông Nguyễn Ngọc S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Phạm Hồng S và bà Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Hồng S thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 79, quyển số I ngày 19 tháng 8 năm 2005 của UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực).

Về con chung: Ông Phạm Hồng S và bà Nguyễn Thị Thanh T có 02 con chung là Phạm Nguyễn Bảo K, sinh ngày 04 tháng 06 năm 2007 và Phạm Nguyễn A, sinh ngày 23 tháng 06 năm 2009. Sau khi ly hôn, Theo nguyện vọng của con, ông S, bà T thỏa thuận: giao cả hai con chung là cháu Phạm Nguyễn Gia K, sinh ngày 04 tháng 06 năm 2007 và Phạm Nguyễn A, sinh ngày 23 tháng 06 năm 2009 cho bà Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Ông S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng mỗi tháng, mỗi cháu 10.000.000 (Mười triệu đồng)/tháng cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2020

Sau khi ly hôn, Ông Phạm Hồng S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Phạm Hồng S và bà Nguyễn Thị Thanh T nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0006129 ngày 03/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, ông S, bà T đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Văn Thị Hiền

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- NĐKKH:UBND xã P;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Đương sự;
- Tòa án tỉnh
- Lưu hồ sơ, VP.